CHIA SẺ VỀ BÍ MẬT CỦA NIỆM LỰC
TẬP 3

Chủ giảng: Tịnh Không pháp sư
Thời gian: 7/11/2011
Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật Đà Hồng Kông
Cẩn dịch: Minh Hải
Ban biên tập: Học Làm Người Tốt

Các vị pháp sư, các vị đồng tu, mời ngồi. Mời xem trang thứ tư đoạn thứ tư, đoạn nhỏ thứ tư:

"Ý niệm tâm linh còn đem tới sự thay đổi sinh lý thực tế, dùng ý niệm để suy tưởng", tức là phát ra niệm tưởng của chúng ta, "có thể khiến con người thay đổi một số bộ phận trên thân thể". Những bộ phận này đều là bệnh tật, có thể phục hồi lại những bệnh tật này, khôi phục bình thường. "Tưởng tượng da dẻ chỗ đó đã khôi phục bình thường". Dễ nhìn thấy hiệu quả nhất, cũng là nhỏ nhất, da chúng ta chỗ nào ngứa, đau ngứa, quý vị liền dùng ý niệm, "Sự đau ngứa chỗ này không còn nữa". Quý vị dùng phương pháp này, đây là hết sức nhanh, lập tức thấy hiệu quả, quả thật có thể đạt được. Đừng có can thiệp vào nó, quý vị chỉ dùng ý niệm để tưởng. Đây là hiện tượng người bình thường hay có, đều có thể dùng phương pháp này, từ từ quý vị sẽ hiểu được công năng bất khả tư nghì của ý niệm.

Sau đó tới khi bị bệnh nặng, ví dụ như dưới đây có nói "Tín tâm là công cụ trị liệu rất đắc lực; thuốc an ủi có thể phát huy hiệu quả niệm lực". Trong bệnh viện, chúng ta thấy bác sĩ đối với người bệnh nặng thường dùng phương pháp này, cho họ một loại thuốc, nhưng không phải trị bệnh của họ. Nói với họ, thuốc này hết sức có tác dụng, sau khi anh uống, bệnh nhất định sẽ khỏi. Họ uống xong thật sự có hiệu quả. Đây là sao? Đây gọi là thuốc an ủi, không phải thuốc men thật sự. Nhưng lợi dụng tâm lý người bệnh, khiến họ chuyên chú vào thuốc này là thuốc tốt, đối với chứng bệnh của họ, dễ trị lành cho họ, thật sự cũng đã trị lành cho họ. Tình hình này trong trị liệu ngày nay được sử dụng rất rộng rãi, đặc biệt đối với người bệnh nặng, người già.

"Bệnh nan y không thuốc mà lành", như phía trước chúng ta đã lấy ví dụ, những người mắc bệnh ung thư ở tiểu viện Sơn Tây này, người mắc bệnh hồng ban lupus ở Đông Bắc, đây đều là bệnh nan y. Nhưng chính họ đã lành rồi, không

cần trị liệu cũng lành, đây là gì? "Cũng là một sự thể hiện của niệm lực". Họ biết bản thân họ bệnh rất nặng, chính họ biết bệnh của mình sống không được lâu, họ buông bỏ ý niệm sống chết. Phía sau còn nói tới, ý niệm này có thể đối trị tất cả sự tổn hại của ý thức tiêu cực. Người khác rủa quý vị, nguyền rủa quý vị, đặc biệt là ở vùng Tây Nam Trung Quốc, quý vị thấy rất nhiều cổ độc, dùng tà thuật hãm hại người khác. Thời kỳ kháng chiến chúng tôi đã từng sống ở những vùng này, biết những tộc Mèo, tộc Dao này họ đều biết. Cho nên chúng tôi khi mới tới đây, người khác liền nói với chúng tôi, nói năng, tâm thái đều phải rất đơn thuần, đừng gây xung đột với họ. Khi họ bỏ cổ độc, bản thân chúng ta không biết, lúc nghiêm trọng thật sự sẽ chết người. Chúng tôi hồi nhỏ đã biết những chuyện này rồi. Nhưng phương pháp khu vực này nghiên cứu, không nghiêm trọng, quý vị chỉ cần không sợ chết, quý vị nghĩ sau khi chết mình sẽ đi về đâu, nhất là cầu sanh thế giới Tây phương Cực lạc, nó tự nhiên sẽ khỏi, những ý niệm nguyền rủa tiêu cực ấy không có tác dụng. Điều này về mặt lý chúng ta có thể thông suốt được, người xưa nói là tà không thắng chánh. Vãng sanh thế giới Cực lạc là chánh niệm, niệm A Di Đà Phật là chánh niệm, không có tâm tổn hại người khác là chánh niệm, những điều này là ý niệm bảo vệ chính mình tốt nhất. Tín tâm, tưởng tượng, ý niệm có thể trị liệu bệnh tật, điều này chúng ta phải tin. Ví dụ của thời hiện đại rất nhiều, Trung Quốc có, nước ngoài cũng có.

"Chứng minh ý niệm có thể khiến thân thể tự mình điều chỉnh". Đây là điều trong giảng tọa của chúng ta, những năm này có nhắc tới, khiến những tế bào cơ quan mang bệnh tật trong thân thể chúng ta, có thể khiến chúng khôi phục bình thường. Khôi phục bình thường, bệnh tật này không còn nữa, thân thể khỏe mạnh của quý vị sẽ khôi phục, không cần dùng thuốc men. Những khoa học gia này đều đang làm thí nghiệm này, hết sức có hiệu quả. Dùng ý niệm ở đây có hai việc phải chú ý, thứ nhất chính là chuyên chú, phải hết sức chuyên chú. Thứ hai phải liên tục không gián đoạn, một ý niệm, hai ý niệm không được, có thể dùng một tuần luôn luôn tương tục bất đoạn. Nếu như nghiêm trọng, một tháng, sự chuyên chú một tháng này sẽ sản sinh hiệu quả bất khả tư nghì. Những bệnh vặt thông thường cần bảy ngày, chuyên chú một ngày hiệu quả không lớn, bảy ngày thì đã có hiệu quả tương đối rồi.

"Nhiều người mắc bệnh nặng hoặc bệnh nan y, tự động thuyên giảm", điều này ngày nay có lý luận ủng hộ, đây không phải mê tín. Cũng một đạo lý như vậy, có những người ở nông thôn, những người trình độ văn hóa thấp, họ cầu thần, dùng tàn nhang khi thắp nhang để chữa bệnh, việc này vào thời Trung Quốc cổ

đại thì thường nhìn thấy. Có hiệu quả không? Giống thuốc an ủi, đó là tâm lý, không phải tàn nhang có thể chữa bệnh. Tàn nhang là đã bị đốt rồi, có thể nói tự mình khử trùng, là vật chất đã được khử trùng, ăn vô cũng không bị bệnh. Nhưng nó chưa chắc có hiệu quả, hiệu quả đó sanh ra nhờ ý niệm, thật sự có thần bảo hộ mình, tin tưởng thần, tất cả đều là hiệu quả do ý niệm, tư tưởng sanh ra. Việc này tới ba chục năm gần đây, đã được khoa học gia chứng minh. Trong Phật giáo, niệm Phật, niệm danh hiệu Bồ tát, niệm chú, tụng kinh có thể sản sinh hiệu quả, đều là đạo lý này. Chánh giáo trong Phật pháp, hiệu quả đó càng thù thắng, tại sao? Nâng cao ý niệm của quý vị.

"Ý niệm hầu như có thể điều khiển bất kỳ quá trình sinh lý nào, thậm chí trị liệu những bệnh tật uy hiếp tới sanh mạng". "Tín là nguồn gốc của đạo, là mẹ của các công đức", đối với đạo lý này chúng ta phải tin tưởng mới được. Quý vị nói muốn có bao nhiêu hiệu quả, thì tỉ lệ thuận với tín tâm của quý vị, quý vị có mười phần tín tâm thì sản sinh mười phần hiệu quả, quý vị có trăm phần tín tâm thì sản sinh trăm phần hiệu quả, nhất định không thể nghi ngờ, nguyên lý bên trong đó là gì? Là tất cả pháp từ tâm tưởng sanh, quý vị sẽ biết năng lượng tâm tưởng lớn bao nhiêu! Cả pháp giới hư không giới từ đâu tới? Từ tâm tưởng tới. Thiên đường từ tâm tưởng tới, địa ngục là từ tâm tưởng bất thiện tới, thế giới Cực lạc từ tâm tưởng tới, không có một việc gì không phải từ tâm tưởng tới. Trong "Hoàn nguyên quán" của quốc sư Hiền Thủ nói với chúng ta, tâm tưởng này "xuất sanh vô tận", nghĩ cái gì biến cái đó, không có cùng tận. Chúng tôi lúc đầu đọc bài viết này, đối với câu nói này rất khó hiểu, tại sao lại không có cùng tận? Tới sau cùng, đã nghĩ rất lâu, đột nhiên nhớ lại hồi nhỏ chơi kính vạn hoa, liền tin tưởng đối với sự việc này. Kính vạn hoa rất đơn giản, hồi nhỏ kính vạn hoa của chúng tôi đều do tự mình chế tạo, không tinh xảo, đẹp đẽ như bây giờ, không có. Chúng tôi dùng một ống giấy, dùng ba miếng kính, bên trong bỏ một chút giấy vụn, rất đơn giản, tự mình chế tạo. Nhưng quý vị xoay nó mà coi, sự biến hóa của hình ảnh bên trong không có hai cái nào giống nhau, thật sự là xuất sanh vô tận, không hề phức tạp. Thứ đồ đơn giản sản sinh sự biến hóa vô cùng tận, chúng tôi đối với lời nói của quốc sư Hiền Thủ, xuất sanh vô tận, hiểu rõ rồi, không nghi ngờ nữa, quả thật là vô lượng vô biên, vô tận vô số.

Đây là nói về gì? Nói về cả vũ trụ. Cho nên, chúng ta khởi ý niệm, bất luận là cố ý hay vô ý, là thiện niệm, là ác niệm, trong cả vũ trụ sản sinh biến hóa. Không nhất định ở trước mặt chúng ta, trước mặt không nhìn thấy, những tinh cầu khác nhìn thấy. Tại sao? Tốc độ của nó quá nhanh, ý niệm vừa động đã khắp

các pháp giới, tốc độ gì cũng không nhanh bằng tốc độ này, tốc độ này siêu việt thời không. Bởi vì nó là tự tánh, là tánh đức khởi dụng, không thông qua tâm ý thức, tâm ý thức thì chậm lại; tâm ý thức là vọng tâm, cũng khắp hết pháp giới, nhưng tốc độ rất chậm. Giống như chúng ta ở trong hồ bơi, hồ nước, vứt xuống một cục đá nhỏ, quý vị coi cục đá này sản sinh ra sóng, từ từ dần dần tới mép hồ, thời gian rất dài, không phải nhanh lắm. Nhưng ý niệm chúng ta vừa động, lập tức đã khắp hết pháp giới, có nghĩa là nó không phải hiện tượng vật chất. Chúng ta ném một viên đá xuống hồ là hiện tượng vật lý, chúng ta khởi tâm động niệm nghĩ một sự việc là hiện tượng tâm lý. Cố ý vô ý khởi một niệm, đó là hiện tượng tự nhiên, hết sức gần với tự tánh, là thuộc về nghiệp tướng của A-lại-da, năng lượng này lớn, khắp hết pháp giới.

Câu bên dưới, "Thiện niệm của người khác đối với quý vị có năng lượng giống như thiện niệm quý vị đối với chính mình". Nghĩa là sao? Trong Phật môn chúng ta thường nói hồi hướng, tôi tụng kinh, niệm Phật, tu thiện, đem công đức hồi hướng cho quý vị. Người phát ra ý niệm hồi hướng này, hết sức chuyên chú, vô cùng khẩn thiết, người được hồi hướng kia sẽ nhận được, hoàn toàn tương đồng với người làm công đức. Họ hết sức khẩn thiết, họ thật sự được mười phần công đức, điều này không giả. Nếu như người hồi hướng hữu khẩu vô tâm, khi làm công đức, tụng kinh, niệm chú, làm những việc thiện này không hề chuyên chú, năng lượng sẽ rất yếu ớt, chuyên ở người tu công đức này. Bảo Chí Công siêu độ phi tử của Lương Vũ Đế, phi tử này tạo tội nghiệp, đọa thân mãng xà. Bảo Chí Công là Quan Thế Âm Bồ tát tái lai, trong "Cao tăng truyện" chúng ta sẽ đọc được truyện kí của ngài, ngài thị hiện thần thông rất nhiều lần, trong "Thần tăng truyện" có ngài. Ngài đem phi tử của ông ấy từ đường súc sanh siêu độ lên trời Đao lợi, không phải năng lực người bình thường có thể làm được. Tại sao không thể siêu độ tới thế giới Cực lạc? Cô ấy thiếu thiện căn niệm Phật. Nếu như đời quá khứ đã từng cúng dường chư Phật Như Lai, đã từng tu qua pháp môn Tịnh độ, thì sẽ có cách siêu độ tới thế giới Cực lạc.

Từ đó có thể thấy, nhân duyên của mỗi người không giống nhau, thiện căn, công đức mỗi người tu tập trong đời này đời trước không giống nhau, ở đây có khác biệt. Thể tính là tương đồng, tập nghiệp không tương đồng; tánh đức là tương đồng, tu đức không tương đồng. Cho nên Phật Bồ tát từ bi vô tận, biết chúng ta và họ là nhất thể, chỉ muốn lập tức khiến chúng ta khôi phục bình thường, đây quả thật là bổn hoài của chư Phật Như Lai. Phật Bồ tát có thể gia trì, cho nên chúng ta thật sự niệm Phật cầu Tịnh độ, lúc nãy đã nói, thiện niệm người khác

đối với chúng ta và thiện niệm chính chúng ta tu không khác biệt, người khác là ai? A Di Đà Phật. A Di Đà Phật mười lăm kiếp trước đã phát bốn mươi tám lời nguyện, dùng sự tu hành năm kiếp, ngài có thể gia trì chúng ta không? Có thể. Bởi vì trong cảnh giới này, thời gian, không gian đều không thể đắc, thời không không còn nữa, mười lăm kiếp tức là hiện tại. Thật sự gia trì được, vấn đề là bản thân chúng ta không chịu buông bỏ, tập nghiệp, phiền não quá nặng, những thứ này gây ra chướng ngại. Chướng ngại không ở đối phương, chướng ngại ở bản thân chúng ta, bản thân chúng ta có chướng ngại này, Phật gia trì không được. Phật vẫn gia trì, lợi ích chúng ta nhận được rất có hạn. Chúng ta chướng ngại càng nhẹ, năng lượng ngài gia hộ càng lớn, chúng ta phiền não càng nặng, năng lượng chúng ta tiếp nhận được càng ít, là đạo lý như vậy. Từ đó mà thấy, buông bỏ quan trọng biết mấy!

Khái niệm này, là khi tôi 26 tuổi vừa học Phật, lần đầu tiên gặp người xuất gia, là đại sư Chương Gia, thầy dạy cho tôi. Tôi học Phật 60 năm, càng về già càng cảm kích thầy, bởi vì điều thầy dạy cho tôi là sự thật, không hề có tơ hào hư giả. Mặc dù hồi đó chúng tôi đối với sự nhìn thấu, buông bỏ chưa thể hiểu triệt để, một khái niệm mơ mơ hồ hồ. Tôi còn thỉnh giáo thầy, buông bỏ từ đâu? Thầy nói với tôi, từ vật ngoài thân. Hồi đó cuộc sống của chính chúng tôi hết sức khó khăn, đãi ngộ mỗi tháng rất ít, chỉ đủ mình sống, cái gì cũng thiếu, vậy vật ngoài thân tôi không có năng lực làm. Thầy liền hỏi tôi, một xu tiền có không? Tôi nói một xu tiền có thể. Một đồng tiền có không? Một đồng tiền cũng được. Thầy liền nói với tôi, người từ một xu, một đồng bố thí, tu bố thí, năng lực không đủ, tâm phải đủ, thường có tâm bố thí. Điều này dạy rất hay! Chúng ta đối với việc dùng năng lực của mình giúp đỡ người khác, ý niệm này sẽ sanh khởi, có thể xả mình vì người. Xã hội bây giờ, người có tâm niệm này rất ít, đa phần đều là tự tư tự lợi, chỉ vì chính mình, không chịu vì người khác.

Giai đoạn đầu của chúng tôi cũng như vậy, học được khoảng mười năm, tâm lượng rộng mở rồi. Rộng mở cái gì? Nghĩ người khác trước, nghĩ mình sau. Chúng tôi từ nhỏ thích đọc sách, cho nên tài sản không có gì khác, chỉ là sách vở, nhịn ăn nhịn mặc để mua sách hay. Người khác nhìn thấy, muốn đi mượn đọc, lúc đầu là chắc chắn không được. Quyển sách này tôi đã đọc hiểu rồi, tặng cho anh thì được, tôi còn chưa đọc xong, còn chưa hoàn toàn hiểu triệt để, tôi còn cần, sẽ không cho người khác. Khoảng mười năm sau, tôi mua sách mới, người ta thích lấy là có thể tặng họ, tâm lượng này mở rộng ra. Hy vọng người khác thành tựu hơn tôi, tôi hưởng phước của họ, khái niệm này từ nhỏ tôi đã có. Thành tựu người

khác thật sự thành tựu chính mình, đặt người khác lên đầu tiên, chính mình đặt ở thứ hai, thứ ba. Cho nên năng lượng này, tâm địa thanh tịnh, năng lượng đầy đủ, trí huệ tăng trưởng, mắt nhìn sắc, tai nghe tiếng, tiếp xúc một vài cảnh giới, sanh trí năng, không sanh phiền não. Cho nên, điều này tương ứng với sự hồi hướng trong Phật môn chúng ta nói, việc này không phải giả.

"Ý niệm nhân loại có thể ảnh hưởng sâu sắc tới thực vật, hạt giống, sinh vật tế bào đơn như vi khuẩn, con men, côn trùng và động vật nhỏ". Điều này chúng tôi cũng thường làm, cũng đã làm hơn mười năm, quả thật có hiệu quả, động vật nhỏ đều hiểu ý con người. Động vật nhỏ cũng biết nhìn người, quý vị có sát hại chúng không? Người bình thường chúng ta nói từ trường, người Trung Quốc nói khí chất, người tâm tánh bất thiện, người tàn bạo sát khí đằng đằng, sự hung hãn, tàn nhẫn đó, khí chất đó, những động vật nhỏ này nhìn thấy quý vị liền mau bỏ trốn. Nếu như khí chất của quý vị là lương thiện, là nhu hòa, là từ bi, chúng sẽ dám thân cận quý vị. Từ việc những động vật nhỏ này nhìn thấy quý vị, quý vị coi động tác phản ứng của nó thì nghĩ lại, khí chất của mình rốt cuộc ra sao? Là thiện hay là ác? Động vật nhỏ này sợ mình, hay là thích mình? Không sai chút nào.

Hồi tôi còn nhỏ, thời kỳ kháng chiến, cha tôi là quan quân, quản lý vũ khí, là quan quân giới, quản lý vũ khí. Quản vũ khí, súng ống rất nhiều, cho nên người trong nhà chúng tôi không nhiều, chỉ có bốn người, cha mẹ tôi và hai anh em tôi, trong nhà chúng tôi hình như có tám cây súng, ngắn dài đều có. Cho nên từ nhỏ đã thích chơi súng. Hồi đó không cách nào đi học được, chạy nạn! Đạn nhiều quá, lấy được đạn rất dễ, khoảng bình quân, tôi nhớ ba năm, 17, 18, 19, hồi 16 tuổi, 16 tuổi tới 18 tuổi, ba năm đó, bình quân mỗi ngày phải bắn 10 phát đạn. Cho nên luyện ra cái gì? Tay súng thần, không cần nhắm trúng, có thể nói là không thể 100%, khoảng 95% là không thành vấn đề, chắc chắn có thể bắn trúng. Luyện ra được, ngày ngày luyện, có nhiều đạn như vậy cho quý vị luyện. Cho nên hồi đó, mấy con chim, động vật nhỏ đó nhìn thấy tôi liền bay đi, liền chạy đi, bản thân chúng tôi không biết. Sau này học Phật rồi mới hiểu, sát khí nặng quá. Sau khi học Phật, học Phật khoảng mười năm, hai mươi năm, tôi thấy mấy động vật nhỏ nhìn tôi, chúng dừng ở đó, nhìn rất lâu, không động đậy. Nghĩa là sát khí đó đã giảm thiểu rất nhiều, tâm từ bi đã tăng trưởng. Thậm chí động vật nhỏ, tôi ở một công viên tại Mỹ nhìn thấy một con sóc nhỏ trên cây, trên tay tôi cầm đậu phộng, vẫy tay với nó, nó chạy tới thật, nó tới ăn đậu phộng, nó không sợ quý vị nữa. Những hành vi này của chúng ta, trong ý niệm này đều đã viết rồi, họ làm thí

nghiệm này đã rất thành công. Thí nghiệm này chúng tôi trước khi học Phật, sau khi học Phật đều đang làm không gián đoạn, quả thật ý niệm ảnh hưởng sâu sắc tới môi trường bên ngoài.

Bên dưới họ nói "Tôi tin là", đây là người viết sách, "sử dụng niệm lực một cách có tự giác, có thể cải thiện sức khỏe của chính mình, tăng cường sự thể hiện trong các lĩnh vực cuộc sống của chúng ta, thậm chí ảnh hưởng tới tương lai". Lời này chúng tôi tin tưởng, nó là sự thật, nó không phải giả. Chúng ta quan sát tỉ mỉ, hiện tiền có rất nhiều việc, quả thật trong tương lai đã xảy ra. Nhất là chúng ta bị oan ức, bình thường nói là bị oan uổng, oan khuất, chúng ta không cầu minh oan, không cầu biện bạch, chúng ta nhẫn chịu rồi, chúng ta chuyển biến một hướng khác để nỗ lực. Không ngờ rằng, phương hướng đó là một vùng ánh sáng, quả thật đem tới cho chúng ta hiệu quả không ngờ tới, tình hình này trong đời tôi đã xảy ra mấy lần. Cho nên ý niệm, nhất định mình phải biết chịu thiệt, dùng lời của người bình thường là có thể hy sinh, không cạnh tranh với người, lúc nào cũng học nhường. Cổ thánh tiên hiền dạy chúng ta, trong đó có học vấn lớn, có đạo lý lớn, bề mặt thấy họ không có lý, không chấp nhận được, đạo lý của họ quá sâu, đạo lý của họ quá ẩn mật. Chỉ khi quý vị chấp nhận, quý vị y giáo phụng hành, hoặc là ba năm, năm năm sau, mười mấy năm sau quý vị mới hốt nhiên đại ngộ, đây là đạo lý lớn.

Người Trung Quốc từ nhỏ đã dạy con cái nhẫn nhường, không thể nhẫn cũng dạy chúng nhẫn, mặc dù trong tâm chúng không phục, không hiểu, nhưng cha mẹ nghiêm khắc dạy chúng nhẫn, không dám không nhẫn. Trong sự giáo dục này phải từ từ tập thành thói quen, không được đi nói lý, không được, quý vị cứ nhẫn là được rồi. Tới sau cùng dần dần trí huệ mở ra, hiểu rõ rồi, đây là khiêm nhường. Đạt tới cảnh giới cao nhất là lễ nhường, điều này đem tới sự hòa hợp cho thân tâm, đem tới sức khỏe trường thọ cho chính mình, đem tới sự phiền não nhẹ, trí huệ tăng cho chính mình, phước báo ở trong đó. Phước báo của con người từ tu như vậy mà có. Nếu tranh chấp với người ta, sau cùng hai bên đều thương vong, hai bên thương vong là chuyện nhỏ, chuyện lớn là gì? Kết oán thù với người ta, việc này oán oán tương báo, đời đời kiếp kiếp không hết được, đó là phiền phức lớn rồi, quý vị tới lúc nào mới có thể hóa giải vấn đề này! Việc này thật sự làm rõ rồi, làm thông đạt rồi, quý vị có thể thấy trong xã hội này báo oán báo thù, đời đời kiếp kiếp nút thắt này không gỡ được, quý vị có thể nhìn thấy, không phải điều ngẫu nhiên. Phía trước "Văn Xương Đế Quân Âm chất văn" có một đoạn, nói ông 17 đời làm sĩ đại phu, do không chịu nhường nhịn người đồng liêu mà

kết thành oán thù, oán oán tương báo mười mấy kiếp cũng không giải được. Sau cùng gặp được Bồ tát, học Phật, Bồ tát giúp ông giải mở oán kết, ông mới hốt nhiên đại ngộ, hai bên đều nhận lỗi.

Đoạn tiếp theo nói "Chúng ta không còn cần thuốc men, chỉ dựa vào thiện niệm là có thể trị bệnh; ý niệm rất có thể lớn mạnh đủ để ảnh hưởng tới mỗi phương diện trong cuộc sống chúng ta". Không chỉ một đời, mà ảnh hưởng tới đời đời kiếp kiếp, cho nên con người phải có thiện niệm, nhất định không được có ác niệm. Ác niệm tổn hại người khác, tôi thường nói nhiều nhất ba phần, tổn hại chính mình ít nhất bảy phần. Sau đó quý vị sẽ thấy, việc này không đáng! Mình hại người, người ta bị tổn hại mới ba phần, nhưng chính mình đã bị tổn hại bảy phần, nghiêm trọng hơn người bị hại. Đây là sai lầm, sai lầm chắc chắn. Sau đó quay đầu lại, quý vị suy nghĩ từ phản diện, mình dùng thiện tâm lợi người một phần, người khác nhận được một phần, bản thân chúng ta được lợi ích không chỉ một phần, sẽ có hai ba phần. Đây là đại sư Chương Gia trước đây dạy cho tôi, quý vị học bố thí, tài bố thí, càng thí càng nhiều. Nhưng câu phía sau rất quan trọng, càng thí càng nhiều, không được giữ. Tài bố thí như vậy, pháp bố thí cũng như vậy, sau cùng vô úy bố thí. Tài bố thí, tài dụng của quý vị không thiếu thốn, thật sự có cầu tất ứng; pháp bố thí trí năng tăng trưởng; vô úy bố thí khỏe mạnh sống lâu. Quý vị phải làm thật, thật gì, thật sự chịu giúp đỡ người, quý vị mới có thể nhận được hiệu quả này. Quý vị cầu phước, cầu huệ, cầu khỏe mạnh sống lâu tất cả đều vì chính mình, cầu không được, trong số mạng sắp đặt, số mạng có quý vị vứt không được, số mạng không có, quý vị cầu không được. Nhưng ý niệm vừa chuyển, lúc nào cũng vì người khác, số mạng không trói buộc quý vị được, đây là thiền sư Vân Cốc nói trong "Liễu Phàm tứ huấn", quý vị sẽ siêu việt vận mạng, không bị vận mạng trói buộc. Tại sao? Quý vị không còn chính mình, quý vị có chính mình thì có vận mạng, quý vị không có chính mình, vận mạng quý vị cũng không còn.

Vận mạng này của chúng ta từ đâu tới? Vận mạng là của chúng sanh, chúng sanh có phước, quý vị trụ thế là để tạo phước cho chúng sanh, điều này không giống nhau, không vì chính mình. Khi chúng sanh có phước quý vị phải làm, giúp đỡ họ; khi chúng sanh không có phước thì nên ra đi, đi tới chỗ tốt. Không phải người tu Tịnh độ thì đa phần tới thiên đạo, đây là giới hạn thấp nhất, giới hạn thấp nhất là trời Đao lợi. Dục chưa đoạn, nơi quý vị tới là năm tầng trời trên dục giới, không đọa tam ác đạo. Đọa tam ác đạo là những người nào? Luôn vì chính mình, tự tư tự lợi, niệm niệm vì chính mình, không suy nghĩ cho người khác, đây là đọa

lạc xuống. Cổ nhân Trung Quốc nói hai câu rất có lý, là "chịu thiệt là phước", "hồ đồ khó được", người khác quá thông minh, hồ đồ một chút thì tốt. Người hồ đồ có phước hồ đồ, họ có phước báo, không tranh với người, lúc nào cũng nhường, biết chịu thiệt, người này có phước. Nhất định không được so đo với người, đặc biệt là trong xã hội hiện nay, cái gì cũng so đo sẽ rước tới rất nhiều tai nạn, rước tới rất nhiều hoạn họa. Quý vị nhường, sẽ có thể hóa giải những tai nạn này, không những hóa giải chính mình, cũng hóa giải cho người khác, làm tấm gương tốt này, tốt!

Tiếp theo "Chúng ta phải có tinh thần trách nhiệm cao đối với những suy nghĩ của chính mình, rất có thể ảnh hưởng tới sự an nguy của tất cả sinh vật xung quanh", lời này tuyệt đối chính xác. Những ý niệm cố ý vô ý này, đều sẽ ảnh hưởng tới tất cả sự vật xung quanh. Nhiệt độ trái đất bây giờ không ngừng tăng cao, đây là nạn lửa trong kinh Phật nói đang tăng trưởng, nạn lửa là gì? Tâm sân hận, nổi nóng. Chúng ta ngày nay ở đó gặp phải chuyện không vui, nổi nóng một chút, nổi nóng một trận, quý vị có nghĩ tới nhiệt độ trái đất lại tăng lên một chút? Đây là quý vị gây ra. Người chúng ta sinh sống ở khu vực này không nổi nóng nữa, nhiệt độ khu vực này sẽ hạ xuống, lấy một ví dụ như vậy. Nói cách khác, chúng ta tham, sân, si, mạn, nghi những ý niệm này đều không tốt, đều sẽ có ảnh hưởng rất không tốt. Ý niệm của chúng ta phải tương ứng với thập thiện, không sát, không đạo, không dâm hành, không vọng ngữ, không lưỡng thiệt, không ỷ ngữ, không ác khẩu, không tham, không sân, không si, khu vực chúng ta sinh sống này sẽ hòa hợp. Người và người hòa hợp, người và hoa cỏ cây lá hòa hợp, người và núi sông đại địa hòa hợp, rất là hạnh phúc! Con người không có hạnh phúc, nói thật là do ý niệm của chính mình gây ra, thiện niệm đem tới hạnh phúc mỹ mãn cho quý vị, ý niệm bất thiện đem tai nạn, hoạn họa cho quý vị. Cho nên khởi tâm động niệm phải chịu trách nhiệm, tạo tác ngôn ngữ không được tùy tiện. Gia đình là đoàn thể nhỏ nhất, môi trường làm việc là đoàn thể lớn hơn một chút, đoàn thể càng phải chú ý, tại sao? Luôn luôn là một người ảnh hưởng tới quần thể.

"Vũ trụ có một loại năng lượng không đâu không có, gọi là sanh mạng thể năng lượng, năng lượng tích tụ mà tới có sức trị liệu cực lớn". "Sanh mạng thể năng lượng" này không phải tự tánh, tự tánh phải nên là cực hạn zero phía trước có nói, cực hạn zero là tự tánh, bởi vì chỗ đó có sanh mạng, có sanh mạng thì cái này phải là A-lại-da trong Phật pháp có nói. A-lại-da tại sao có năng lượng trị liệu cực lớn? Bởi vì A-lại-da có thể biến tất cả pháp. Quý vị coi, trong Phật giáo Đại

thừa thường nói, tâm hiện thức biến. Tâm là chân tâm, tức là tự tánh, nó có thể hiện, đại sư Huệ Năng nói "hà kỳ tự tánh, năng sanh vạn pháp", vạn sự vạn pháp đều là tự tánh sở sanh, sở hiện. Nhưng khiến những pháp này sản sinh biến hóa, biến hóa bất khả tư nghì, biến hóa vô lượng vô biên vô số vô tận, là A-lại-da thức. Nó có thể sản sinh biến hóa, cho nên năng lượng của nó rất lớn, nó có sự trị liệu cực lớn.

Bây giờ trái đất có vấn đề, bệnh tật đủ thứ, nếu chúng ta hiểu được đạo lý này, chúng ta dùng thiện niệm để trị liệu, có thể giúp những tai nạn này của trái đất khôi phục bình thường, trái đất khôi phục mạnh khỏe, không phải không thể được, có đạo lý, có phương pháp. Phương pháp Braden dạy cho chúng ta có căn cứ khoa học lý luận, dạy chúng ta "bỏ ác dương thiện, cải tà quy chánh, đoan chánh tâm niệm", vấn đề này sẽ được giải quyết. Những lời này ông nói chúng ta tin tưởng, không nghi ngờ chút nào, chúng ta trong cuộc đời này, thời thời khắc khắc phải tín phụng ba câu nói này, phải thực hành ba câu nói này. Ba câu nói này, câu thứ nhất là trong kinh Phật thường nói "đoạn ác tu thiện", ông nói bỏ ác dương thiện tức là đoạn ác tu thiện. Ở những chỗ nào? Ở khởi tâm động niệm, ở ngôn ngữ, ở tạo tác, bao gồm ba nghiệp thân khẩu ý chúng ta có nói, thân là tạo tác, khẩu là ngôn ngữ, ý là khởi tâm động niệm, ba nghiệp đều phải thiện. Tâm thiện, không tham, không sân, không si, không ngạo mạn, không nghi ngờ, tâm này sẽ thiện. Đặc biệt là đối với giáo huấn của cổ thánh tiên hiền không thể nghi ngờ, chắc chắn chúng ta không sánh bằng cổ nhân. Nhất định đừng cho rằng chúng ta bây giờ có tri thức rất phong phú, có tri thức khoa học kỹ thuật, người xưa không có, không thể nào nghĩ như vậy. Tâm người xưa thanh tịnh, cũng tức là phẩm đức của người xưa cao hơn chúng ta, trí huệ của người xưa cao hơn chúng ta, cuộc sống của người xưa hạnh phúc hơn chúng ta. Chúng ta hôm nay mặc dù có rất nhiều tri thức khoa học kỹ thuật, chế tác những công cụ hiện đại hóa này, nhưng chúng ta sống rất vất vả, chúng ta không có hạnh phúc để nói. Bởi vì, tâm khí lao xao không sanh trí huệ chỉ sanh phiền não.

Khoa học kỹ thuật sáng tạo những thứ này, nhưng chúng ta không nhận được những lợi ích tích cực, những gì nhận được lại là những ảnh hưởng tiêu cực. Tiêu cực ở chỗ nào? Chúng tăng trưởng tham sân si mạn nghi của chúng ta, đây chính là mặt tiêu cực. Tham sân si mạn nghi khiến tánh đức của quý vị toàn bộ đều hủy hoại, chính mình trở nên cống cao ngã mạn, sau khi chết đọa vào tam đồ, làm sao có thể sánh với người? Người xưa từ nhỏ đã tuân thủ luân lý đạo đức, nói cách khác, cả đời họ, sau khi chết, chắc chắn không đọa tam đồ. Ngũ giới thập thiện

của họ tu rất tốt, kiếp sau tới nhân gian, còn sống tốt hơn kiếp này, phước báo càng lớn, tới tích lũy công đức. Phước báo tu được lớn rồi, nhân gian không có, liền sanh lên trời, phước báo thiên nhân còn lớn hơn người. Cho nên phải tin tưởng bản năng, năng lượng vốn có, bất luận là từ tự tánh sanh ra, hay từ A-lại-da sanh ra, năng lượng đều rất ghê gớm, đều có sự trị liệu rất lớn.

"Ý niệm trị liệu có hiệu quả nhất có lẽ là hình thành từ sự khẩn cầu". Tại sao? Khẩn cầu là thiện niệm, sức mạnh của thiện niệm còn lớn hơn sức mạnh có chứa sự ngạo mạn, sức mạnh của thiện niệm lớn, đây chính là điều cổ nhân nói tà không thắng chánh. Chân thành, khẩn thiết đây là chính diện, không chứa đựng tơ hào ngạo mạn, không có tâm may rủi.

"Trạng thái tâm lý cũng ảnh hưởng tới cuộc sống của người xung quanh: Bất luận là chúng ta có tự giác phát ra ý niệm hay không, vẫn có thể ảnh hưởng tới môi trường xung quanh". Nơi chúng ta sinh sống này, bất luận là hữu ý hay vô ý, có ảnh hưởng tới khu vực này. Thời gian chúng ta sống ở đây không lâu, có ảnh hưởng tới nơi này không? Quý vị quan sát tỉ mỉ, quý vị sẽ phát hiện ra, có ảnh hưởng tới nơi này. Hy vọng chúng ta càng có ảnh hưởng chính diện, giúp đỡ họ giác ngộ, giúp đỡ họ quay đầu, giúp đỡ họ bỏ ác dương thiện, giúp đỡ họ đoan chánh tâm niệm. Nơi này chúng ta cư trú, không những người hoan hỉ, núi sông đại địa, quỷ thần hoan hỉ, động vật thực vật khu vực này đều hoan hỉ. Đây là điều nên làm, khu vực này không gặp tai nạn. Đây chính là, biểu hiện của chúng ta là thân giáo, ngôn ngữ cử chỉ của chúng ta thuộc về ngôn giáo.

"Ý niệm nhân loại, ý thức lưu động, sự quấy nhiễu vi tế nhất đối với quá trình lượng tử đều có thể đem tới ảnh hưởng nghiêm trọng". Đây là điều chúng ta không ngờ tới. Nếu tôi nhắc nhở mọi người, tôi tin là mọi người từ từ sẽ nghĩ thông suốt, sẽ nhận ra việc này là thật. Xã hội 60 năm trước, chúng tôi nhớ rất rõ ràng, 60 năm trước, tôi 25, 26 tuổi, vừa mới học Phật, vừa mới gặp Phật pháp. Xã hội lúc đó và bây giờ hoàn toàn không giống nhau, mặc dù nói phong khí xã hội, không sánh bằng trước đây, và cả tình người. 60 năm trước tôi vừa tới Đài Loan, lạ đất lạ người, không biết đường, đi trên đường gặp một người, hỏi đường họ, họ sẽ bỏ công việc của mình xuống, đưa tôi tới chỗ đó, có người như vậy. Chúng tôi đi tới nông thôn làng quê, đói bụng rồi, người ta hoan hoan hỉ hỉ làm đồ ăn cho chúng tôi ăn, coi chúng tôi như người nhà vậy. Thật sự tiếp đãi chu đáo, những lời này của người xưa chúng tôi đích thân trải nghiệm. Bây giờ không còn nữa, bây giờ không biết đường quý vị hỏi cảnh sát, họ cùng lắm là chỉ đại một cái, không nói với quý vị. Tình cảm giữa người và người bây giờ, tình người

không còn nữa. Sau khi mất đi, chúng ta mới biết thứ này đáng quý, đó là cuộc sống con người, bây giờ cuộc sống con người không còn nữa. Cuộc sống con người không còn nữa, biến thành cuộc sống của quỷ, biến thành cuộc sống của súc sanh, thậm chí ngay cả súc sanh cũng không bằng. Đây là ý thức tự giác phát ra, như bên dưới có nói, đây là ý thức lưu động, sự quấy nhiễu vi tế nhất cũng có thể đem tới ảnh hưởng nghiêm trọng, đem tới ngày nay, 60 năm rồi, xã hội ngày nay biến thành bộ dạng này. Xã hội thay đổi rồi, trái đất cũng thay đổi. Mỗi ngày trên trái đất xảy ra nhiều tai nạn như vậy, từ đâu mà tới? Từ ý niệm ý thức con người, cố ý vô ý. Những sự quấy nhiễu này, quấy nhiễu lẫn nhau, gây ra ảnh hưởng xã hội nghiêm trọng.

"Ý niệm có thể khiến vô sinh vật tràn đầy năng lượng". Vô sinh vật là nói về khoáng vật, những cái nào? Những tượng gỗ mà chúng ta lễ bái mỗi ngày, tượng Phật Bồ tát, thập tự giá của Kitô giáo, đây đều là tượng gỗ. Ý niệm có thể cho chúng tràn đầy năng lượng, chúng sẽ có tác dụng, tác dụng toàn là ý niệm. Tượng Phật phải lấy ra khai quang, khai quang sẽ linh. Khai quang thật sẽ linh sao? Thật vậy, không khai quang thì nó không linh. Nghĩa là sao? Ý niệm của quý vị, không phải gì khác. Thật ra họ đều sai rồi, cúng dường hình tượng Phật Bồ tát này phải khai quang, khai quang trên thực tế tức là bây giờ gọi là tạo mới cái tượng này, tượng Phật này, khai mạc, cử hành một lễ khai mạc, chính là ý nghĩa này. Lễ khai mạc là nói rõ ý nghĩa cúng dường nó, sau đó quý vị nhìn thấy cái tượng này liền hiểu được có ý nghĩa gì, đây là khai quang. Khai quang là sao? Như khai quang cho chúng ta, quý vị coi chúng ta nhìn thấy Quan Thế Âm Bồ tát, liền nghĩ tới đại từ đại bi, cái quang đại từ đại bi đã mở ra rồi. Như mở cái quang của chúng ta, không phải tôi mở cái quang của tượng. Cho nên rất nhiều người đem tượng Phật tới nhờ tôi khai quang, tôi nói khai quang gì? Anh lạy tôi là được rồi! Quý vị coi, tôi khai quang cho nó, nó liền linh, tôi không khai quang cho nó, nó liền không linh, vậy tôi còn linh hơn nó, anh không lạy tôi, anh lạy nó làm gì? Sai rồi, ý nghĩa của danh từ này hoàn toàn hiểu sai rồi.

Tượng Phật chúng ta cúng dường là dùng tượng Phật khai quang cho chúng ta, quý vị hiểu nó biểu pháp có ý nghĩa gì. Bồ tát Địa Tạng đại diện cho hiếu thân tôn sư, nhìn thấy Bồ tát Địa Tạng, nghe thấy danh hiệu Bồ tát Địa Tạng, liền hiểu được mình phải hiếu dưỡng cha mẹ, mình phải phụng sự thầy, cái quang này đã khai rồi. Tượng Bồ tát này thật sự có tác dụng ở đó, có thể khai mở cái quang hiếu thân tôn sư của chúng sanh một vùng. Bồ tát Quan Âm là khai quang đại từ đại bi, A Di Đà Phật khai cho quý vị là vô lượng quang thọ, vô lượng quang là trí

huệ, vô lượng thọ là phước báo, phước huệ vô lượng, có ý nghĩa này. Quý vị nói toàn bộ hiểu sai rồi. Sai cũng có tác dụng của sai, tác dụng đều khởi lên từ ý niệm; giác có tác dụng của giác, mê cũng có tác dụng của mê, tất cả có tác dụng, tác dụng là ý niệm. Điều này chúng ta phải biết, phải hiểu rõ.

Hai đoạn dưới đây chúng ta phải đặc biệt ghi nhớ, đối với chúng ta sẽ có tác dụng. Ý niệm có thể khiến những vật vô sinh tràn đầy năng lượng, điều này vừa mới giảng. "Phương pháp hiệu quả nhất để đối trị ý niệm tiêu cực của người khác là đọc câu sau đây trong Kinh Lạy Cha của Kitô giáo: 'Xin cứu chúng con thoát ly hung ác'". Đây là lời cầu nguyện của tín đồ Kitô đối với thượng đế, trong đó nhất định có câu này, cầu thượng đế cứu chúng con thoát ly khổ nạn, thoát ly hung ác. Bởi vì người khác có ý niệm tiêu cực nguyền rủa quý vị, đối với quý vị phóng ra ý niệm ác này, họ hận quý vị, oán hận quý vị, nghĩ mọi cách nguyền rủa quý vị. Người nguyền rủa quý vị quá nhiều, có người từng nói với tôi, họ nói pháp sư Tịnh Không, bao nhiêu người đang hận ngài, rủa ngài, ngài vẫn còn sống được, ngài nhờ điều gì? Ở đây có đáp án, tôi không có cầu nguyện, tôi nhờ vào việc họ rủa tôi cũng được, hủy báng tôi cũng được, hãm hại cũng được, tôi hoàn toàn dùng tâm cảm ơn, tôi tiếp nhận, tôi chúc phúc mỗi người bọn họ, tại sao? Họ tiêu nghiệp chướng giúp tôi. Không có nhiều người rủa tôi như vậy, nghiệp chướng từ vô thỉ kiếp tới này làm sao tôi tiêu trừ được? Đây là sự thật, không phải giả. Đả kích càng nghiêm trọng, nghiệp chướng tiêu trừ càng nhiều. Cho nên nghiệp chướng tiêu rồi, cảnh giới đó hết sức tốt, một lần trắc trở to lớn, phía sau là một bầu ánh sáng.

Đây là điều rất nhiều lão đồng tu theo tôi nhiều năm đều nhìn thấy, không trải qua một lần đày đọa, bản thân không nâng cao lên được. Cho nên họ giúp tôi nâng cao, tôi cho rằng họ có ý tốt, họ không phải ý xấu. Đuổi tôi đi rồi, đuổi đi rồi tôi tới một nơi còn tốt hơn nơi ban đầu, tôi phải cảm ơn họ. Không thể không cảm ơn, chúng ta thường đổi môi trường là càng đổi càng tốt. Nếu như hồi đó tôi ở Đài Loan, những đồng tu học Phật đó ở Đài Loan không đuổi tôi đi, không ép tôi đi, đời này tôi sẽ không rời khỏi Đài Loan, ảnh hưởng không lớn. Đuổi tôi đi rồi, tôi tới nước Mỹ, tới Canada, liền dần dần ảnh hưởng cả thế giới. Ở Singapore, Singapore ép tôi không ở được nữa, không thể không đi, di dân tới Australia. Tôi có cảm ơn họ không? Cảm ơn họ, tại sao? Nếu tôi ở Singapore, cả đời tôi cũng không ra khỏi cái vòng đó, tới Australia rồi, tôi liền tới Liên hiệp quốc, càng ngày càng thù thắng. Cho nên, đối với mỗi người đều cảm ơn, đều đã giúp đỡ tôi, bản thân tôi không thể phát triển, sức thúc đẩy của tôi là nghịch tăng thượng duyên,

đối với tôi mới có tác dụng, ở trong cảnh giới thuận tôi như như bất động. Toàn là nghịch tăng thượng duyên, thật muốn ở trong đó định cư luôn, chỉ là không cách nào, ép quý vị không đi không được. Cho nên từng bước từng bước ép tôi đi. Tôi quay đầu lại, đối với mỗi bậc thang đều cảm kích, thật vậy, không phải giả, hoàn toàn là tâm cảm ơn, là tình thương. Tôi cảm thấy người thế gian này, không có ai thật sự có ác ý với tôi, họ không dùng phương pháp này, tôi không thể nâng cao. Họ phải mạo hiểm tạo tội nghiệp đọa ác đạo để giúp đỡ tôi nâng cao, tôi có thể không cảm ơn sao? Các lão đồng tu nghĩ lại lời tôi nói cho kĩ thì sẽ thấy có lý, quý vị sẽ hiểu rõ, mãi mãi là một tâm cảm ơn.

Giống như Ca Lợi Vương đối phó nhẫn nhục tiên nhân, giúp nhẫn nhục tiên nhân thành Phật sớm hơn, tức là Thích Ca Mâu Ni Phật. Thích Ca Mâu Ni Phật vốn dĩ thành Phật sau Bồ tát Di Lặc, hiền kiếp thiên Phật, Thích Ca xếp hàng thứ năm, Di Lặc xếp hàng thứ tư. Bởi vì Ca Lợi Vương giúp đỡ ngài, cắt bỏ thân thể không có tơ hào oán hận, còn cảm ơn, ngài đã thăng cấp, thành Phật trước, biến thành hiền kiếp tôn Phật thứ tư, Bồ tát Di Lặc là tôn Phật kế tiếp. Chúng ta phải hiểu đạo lý này, người bức hại chúng ta, người sỉ nhục chúng ta, người hủy báng chúng ta, đều là ân nhân. Ở chỗ này có thể nhẫn, có thể không động sân hận, không có oán hận, còn biết cảm ơn, sự tiêu nghiệp chướng này là tiêu trừ biên độ lớn, không có cái gì lớn hơn sức mạnh này. Cho nên quý vị nếu có trí huệ quý vị sẽ dùng, đặc biệt cảm ơn đối với những người này. Tôi đặc biệt ngày ngày hồi hướng cho những người này, ở đây tôi đều cúng bài vị, quý vị nhìn cho kĩ, gây phiền phức cho tôi, hãm hại tôi, tôi đều cúng bài vị. Tôi không hận họ, tôi thích họ, tôi cảm kích họ, cảm ơn! Ngày nay tôi có thành tựu này, đều do họ giúp tôi nâng cao.

"Có một loại tư tưởng có thể khắc phục bất kỳ cảm xúc tiêu cực hay hoàn cảnh bất lợi nào, tư tưởng quy gia". Tức là về nhà, về quê, quê nhà ở đâu? Quê nhà ở thường tịch quang, quê nhà là tự tánh, hồi quy tự tánh tức là Diệu Giác Như Lai. "Tư tưởng quy gia là khát khao cùng cực và mục tiêu cuộc đời của một người; trong những giây phút khốn khó nhất, nó có thể giúp chúng ta đứng vững trên quỹ đạo vốn dĩ của chúng ta". Không bị ảnh hưởng, không bị quấy nhiễu, nhất định không thể sản sinh oán hận, đối lập, đối địch, đối kháng trong môi trường này, vậy là hư rồi. Chiến tranh là do không thể kiểm soát chính mình nên mới xảy ra, quý vị luôn giữ gìn nhẫn nhường, chiến tranh sẽ không xảy ra. Nhưng chúng ta nếu như không chống lại, chẳng phải sẽ luôn bị người ta sỉ nhục, bị người ta tàn hại, hủy diệt chủng tộc của chúng ta sao? Không sai, kết quả thật sự là như

vậy. Nhưng quý vị không chống cự, quý vị mặc dù bị hủy diệt, chúng ta di dân lên trời, lên cảnh giới càng tốt hơn, họ tạo nghiệp này họ sẽ đọa địa ngục, tại sao? Họ sát hại dân lương thiện, không có lý do để sát hại. Cho nên quý vị nghĩ về hướng xa, vẫn là được lợi ích. Nhưng làm sao ngăn ngừa chuyện này xảy ra? Giáo dục. Một sự giáo dục có đức hạnh, người tốt thật sự từ bi, người xấu nhìn thấy họ cũng không dám ra tay, không nhẫn tâm ra tay, người này không phải người xấu. Quý vị có cần vật gì thì yêu cầu họ, họ cho quý vị, quý vị không cần phải đi cướp, không cần phải giết người phóng hỏa, họ sẽ cho quý vị. Con người có lương tâm, nhân tánh bổn thiện, cho nên giáo dục rất quan trọng.

Đây là người Trung Quốc ở bất kỳ chủng tộc nào trên toàn thế giới, chủng tộc Trung Quốc này là thứ nhất, từ xưa tới nay, ngàn vạn năm trước hiểu được giáo dục luân lý, giáo dục đạo đức, giáo dục nhân quả, dạy tốt con người. Cho nên chủng tộc này, xã hội này mấy ngàn năm nay trị an trường cửu, một số người nước ngoài nghiên cứu lịch sử văn hóa Trung Quốc, cảm thấy kỳ lạ, sao xảy ra được? Giáo dục. Tôi nghe giáo vụ trưởng đại học Queensland nói với tôi, mấy năm trước tôi về Australia, hiệu trưởng mời tôi ăn cơm, bởi vì trường có tặng cho tôi một học vị tiến sĩ. Giáo vụ trưởng tiếp tôi, nói với tôi, ông nói trước chiến tranh thế giới hai, trước đại chiến thế giới lần thứ hai, Australia có một số chuyên gia học giả nghiên cứu một vấn đề. Bốn văn minh lớn cổ đại trên thế giới, ba cái đã không còn, tại sao văn minh cổ Trung Quốc còn có thể tiếp tục tồn tại? Dùng chuyên đề này để nghiên cứu. Sau cùng có được kết luận, mọi người hầu như đều khẳng định nhất trí, họ nói có thể là người Trung Quốc biết giáo dục gia đình. Có được kết luận này, ông tới nói với tôi. Tôi khẳng định với ông, tôi nói kết luận này là chính xác, không sai chút nào.

Trung Quốc từ xưa tới nay đời đời thế thế, cho tới những năm cuối Mãn Thanh, không ai không coi trọng giáo dục gia đình. Bởi vì Trung Quốc là một đại gia đình, gia đình nếu không có giáo dục, gia đình sẽ bị loạn. Cho nên người Trung Quốc sanh ra, sống cuộc sống đoàn thể, ngày nay nói là cuộc sống xã hội, họ không phải là hành vi cá nhân, họ là hành vi quần thể. Trung Quốc thời cổ đại đơn vị xã hội này chính là gia đình, một gia đình chính là một đơn vị, quý vị tới nông thôn Trung Quốc bây giờ mà coi, đó là Vương trang, đó là Lý trang, một thôn trang đó là người một nhà, đời đời thế thế không phân nhà. Một gia đình như vậy ngũ đại đồng đường, chúng ta mở tộc phổ ra, đều là năm đời, năm đời đó là gì? Một nhà. Nhân khẩu phát triển nhiều hơn, lại xây dựng một nhà, tức tách ra rồi xây dựng một nhà nữa. Cho nên họ quan hệ rất mật thiết, nhất định phải hiểu

quan hệ luân lý, quan hệ luân lý là quan hệ giữa người và người. Duy trì tộc quần này, duy trì xã hội hòa hợp này, trên thực tế là ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức, rất đơn giản, không hề phiền phức, đây là gia đạo. Người người đều học tập, sẽ biến thành gia học, mỗi người đều tuân thủ, sẽ biến thành gia quy. Cho nên từ nhỏ đã dạy họ cho tốt rồi, người người là người tốt, đều hiểu quy củ. Ví dụ nhường, từ nhỏ đã dạy họ nhường, không có cạnh tranh, đôi bên đều nhường nhịn lẫn nhau. Từ nhỏ đã không thể huấn luyện sự ích kỉ, có ích kỉ tương lai gia đình sẽ phiền phức. Khởi tâm động niệm tôi đều vì cả gia đình này, tôi không phải vì cá nhân bản thân tôi, cá nhân chính mình thành tựu to tới đâu, quang vinh quy cho gia đình, quang vinh của cả gia tộc.

Quan niệm này chỉ có người Trung Quốc có, người nước ngoài không có. Cho nên chủng tộc Trung Quốc này, có thể từ thời văn minh cổ đại cho tới bây giờ, nó vẫn chưa tiêu mất, nguyên nhân ở chỗ này. Bây giờ tới thời gian nguy hiểm nhất, nếu như không thể quay lại dạy học truyền thống Trung Quốc, Trung Quốc thật sự, nền văn minh này trong thời đại này sẽ tiêu mất. Bốn nền văn minh cổ đại đều không còn nữa, rất là đáng tiếc. Nền văn minh cổ này của Trung Quốc không những có thể cứu Trung Quốc, Toynbee nói, có thể cứu thế giới. Quý vị nói Trung Quốc tới triều Đường, triều Đường là một triều đại huy hoàng nhất trong lịch sử Trung Quốc, bảo điển trị quốc "Quần thư trị yếu", bây giờ bộ sách này chúng ta tìm được rồi, in ấn lưu thông số lượng lớn, vén lên một trào lưu, trào lưu này là của toàn thế giới. Sau khi bộ sách này in ra, người đầu tiên tôi tặng cho trưởng lão Mahathir, thủ tướng Najib của Malaysia, tặng cho chính phủ Indonesia, tặng cho thiên hoàng Nhật Bản, lần này tới La Mã, tặng cho giáo hoàng La Mã. Bởi vì gần đây đã dịch thành tiếng Anh, tiếng Anh vẫn chưa dịch toàn bộ, dịch được một bộ phận, khoảng 1/10. Mỗi người đọc được, không ai không sanh tâm hoan hỉ. Bản tiếng Anh sau khi lưu thông, sẽ lưu thông tới toàn thế giới, giáo dục còn quan trọng hơn bất kỳ điều gì. Nếu như chúng ta gặp phải những chuyện tiêu cực, nhất định phải biết dùng thái độ tích cực để ứng xử, không được đáp lại bằng thái độ tiêu cực, không được đối lập, không được đối kháng; bởi một khi đã đối lập, đối kháng thì sẽ không bao giờ dứt.

"Khi chúng ta bị niệm lực âm hiểm nhất vây khốn, phương pháp tốt nhất để bảo vệ chính mình, kiên định không dời, niệm Phật cầu sanh Tịnh độ". Người tiến ta thoái, ta thoái tới chỗ nào? Thoái tới thế giới Cực lạc. Tôi cũng hoan nghênh quý vị đến thế giới Cực lạc, quý vị không chịu tới thì hết cách, tôi thật sự hoan nghênh quý vị tới. Chúng ta lui về vòng tay của A Di Đà Phật, ở đây an toàn

biết mấy, thù thắng biết mấy, hạnh phúc viên mãn biết mấy. Cho nên chúng ta không có kẻ địch, không có oan thân trái chủ. Oan thân trái chủ là khi quý vị mê hoặc điên đảo chiêu cảm tới, tâm quý vị định lại rồi, trí huệ khai mở, không thể nào có oan thân trái chủ. Nếu như quý vị học Phật pháp Đại thừa, quý vị hiểu rõ rồi, khắp pháp giới hư không giới vạn sự vạn vật cùng chính mình là một thể, ở đâu ra oan thân trái chủ! Chính mình có thể chống đối chính mình sao? Không thể nào. Chủng tộc khác nhau, giống như các cơ quan khác nhau trong thân thể chúng ta, đôi mắt có chống đối lỗ tai không? Lỗ tai có chống đối lỗ mũi không? Trái tim có chống đối quả thận không? Phổi có chống đối gan không? Không đâu, mãi mãi hòa hợp, thân tâm quý vị lành mạnh. Nếu như chống đối, thân thể quý vị sẽ mắc bệnh nặng.

Phải học Bồ tát, quý vị coi, trong kinh điển gọi Bồ tát là nhân giả, nhân trong nhân từ, nhân giả chính là Bồ tát. Nhân giả ra sao? Không có đối địch, nhân giả vô địch, địch tức là đối địch, chứng tỏ Bồ tát không có đối địch. Biên kiến đã phá, mãi mãi không có đối địch, người có đối địch chắc chắn không phải Bồ tát, họ là phàm phu. Quý vị tra hết "Đại tạng kinh", có một Bồ tát nào đối lập với người nào đó không? Không tìm thấy. Tại sao? Bồ tát đã biết, khắp pháp giới hư không giới tất cả chúng sanh cùng với mình là một thể, là một không phải hai, làm gì có chuyện chính mình chống đối chính mình!

Câu cầu nguyện bên dưới, phía trước chúng ta để sót mất một câu, ở mặt thứ nhất, chúng ta đem nó nối lại. Mặt thứ nhất "Nội dung cầu nguyện không có quy định đặc thù, nhưng bắt buộc bao gồm thủ thuật thành công, khôi phục nhanh chóng, không có di chứng, liên tục cầu nguyện ba mươi ngày". Đây chính là điều phía trước có nói, chúng ta dùng ý niệm thiện giúp đỡ người khác, cũng tương đồng với sự hồi hướng trong Phật pháp. Nhưng cách làm ra sao? Người ta bị bệnh rồi, có bệnh rồi, bắt buộc phải bao gồm, bệnh này của họ phải làm phẫu thuật, hy vọng họ phẫu thuật thành công, có thể phục hồi rất nhanh chóng, không để lại di chứng. Ý niệm này mỗi ngày cầu nguyện một lần, phải liên tục ba mươi ngày, nó có thể thu được hiệu quả. Ít nhất là bảy ngày, một ngày, hai ngày không sanh ra hiệu quả. Chúng ta hồi hướng cũng như vậy, hồi hướng là sự hồi hướng lâu dài, sẽ có tác dụng rất lớn.

Ở đây nói với chúng ta "Thí nghiệm cầu nguyện chứng minh", những khoa học gia này làm thí nghiệm, "Chúng ta có thể quay về quá khứ, thay đổi quá khứ". Quá khứ làm sai rồi, quá khứ ngu si, không có trí huệ, làm sai công việc, sanh ra hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng tới hiện tại. Có biện pháp thay đổi không? Có,

đây là sự sám hối mà Phật môn nói, sám hối là sám hối ác nghiệp quá khứ đã gây ra. Quý vị thật sự hiểu được đạo lý này, nó sẽ có hiệu ứng, nó có thể thay đổi hoàn cảnh hiện tại của chúng ta, bởi vì hoàn cảnh hiện tại là nhân tố từ quá khứ diễn tiến tiếp tục. Điều này người bình thường rất khó tưởng tượng, quá khứ đã trôi qua rồi. Được, tôi có thể thay đổi quá khứ, ảnh hưởng hiện tại. Cái đoạn quá khứ đó tôi không nói tới, chỉ quản hiện tại, không thông được, hết sức khó khăn. Cho nên sức mạnh của sự sám hối rất lớn. "Niệm lực nghịch hướng còn có uy lực hơn niệm lực thuận hướng", nghịch hướng gì? Sai lầm quá khứ, lỗi lầm quá khứ, tôi bây giờ sửa hết lỗi cũ, năng lượng đó có thể nhanh chóng kéo dài tới hiện tại, có thể có tác dụng trong hiện tại.

Quý vị coi "Chứng cứ thí nghiệm có thể chứng minh sự tồn tại của nhân quả nghịch hướng, ý niệm có năng lực quay về thời khắc xảy ra sự việc trước đây, ảnh hưởng tới sự việc đã từng xảy ra. Khoa học gia tin rằng, sóng vô hướng", tức là một loại sóng thứ cấp trong trường năng lượng điểm không, gọi là sóng vô hướng, "có thể khiến con người cải biến thời gian và không gian". Lúc đó có thể thay đổi hiện tại, hiện tại có thể thay đổi quá khứ, có thể thay đổi tương lai. Bởi vì, quá khứ, hiện tại, tương lai đều không phải sự thật, đều sanh ra từ ý niệm. Trong ý niệm không có thời gian và không gian, điều này phía trước đã nói qua, nó siêu việt không gian, siêu việt thời không. Năng lượng của ý niệm bất khả tư nghì. Sám hối, chứng tỏ công đức của sám hối là có thật, tôn giáo đều đề xướng sám hối, nhưng không nói rõ ràng, minh bạch năng lượng sám hối này. Nói rõ ràng, nói minh bạch, chúng ta sẽ sanh ra hiệu quả càng lớn. Không nói rõ ràng, người bình thường nói đây là mê tín, sự việc đã xảy ra rồi, còn nghĩ nó làm gì, còn nói nó làm gì? Đây là không hiểu chân tướng sự thật này, khi hiểu chân tướng sự thật, sám hối có tác dụng, không phải không có tác dụng, có thể giảm nhẹ tội nghiệp tạo ra trong quá khứ. Có thể từ quả báo bất thiện hóa giải sớm hơn, đọa địa ngục có thể thoát khỏi địa ngục, đọa đường quỷ, đọa đường súc sanh đều có thể mau chóng thoát ra, nó thật sự có tác dụng, không phải không có tác dụng.

Người khác sám hối thay họ, có tác dụng, chỉ cần bản thân họ có thể sám hối, bản thân họ có thể chấp nhận. Chúng ta hồi hướng cho họ, họ tiếp nhận được rồi, họ sanh tâm hoan hỉ, tâm địa trở nên càng ngày càng lương thiện, ác niệm hóa giải rồi, thiện niệm được sanh khởi, họ ra khỏi địa ngục. Không phải không có lý do. Tất cả người sự vật, gọi là giới hạn thời gian này, thời gian là người, từ sự phân biệt chấp trước của con người mà sanh ra, rời khỏi phân biệt chấp trước, thời không chẳng còn nữa. Cho nên đọa địa ngục, địa ngục phải bao nhiêu kiếp

mới ra được, đây là gì? Đây là cách nói thông thường. Tâm sám hối rất tha thiết, rất chân thật, sau không tái phạm, nghiệp lập tức được tiêu trừ, bao nhiêu kiếp liền biến thành thời gian rất ngắn. Nếu như sự chấp trước kiên cố, không có tâm hối hận, hoặc là hiểu được, cũng có hối hận, nhưng sĩ diện không buông được, thời gian đó sẽ kéo dài. Thời gian dài ngắn ở giữa một niệm, không phải thực tại. Thực tại không phải chân tướng sự thật, chân tướng sự thật trước giờ không có một thứ gì là thực tại, đạo lý này nhất định phải hiểu.

"Vũ trụ vật lý không phải cố định, bất luận lúc nào, thế giới chân thật đều do ý chí con người - ý chí của chúng ta sáng tạo ra". Ý niệm sáng tạo, ý niệm lúc nào cũng thay đổi. Thích Ca Mâu Ni Phật nói, ảnh hưởng của việc dạy học trong 49 năm qua của ngài, trên trái đất này sẽ ảnh hưởng một vạn hai ngàn năm, điều này trong kinh có nói, chánh pháp một ngàn năm, tượng pháp một ngàn năm, mạt pháp một vạn năm. Theo sự ghi chép trong sách cổ Trung Quốc, năm nay là Thích Ca Mâu Ni Phật diệt độ 3.038 năm. Các pháp sư thế hệ xưa của Trung Quốc, như lão hòa thượng Hư Vân, lão hòa thượng Đế Nhàn, đại sư Ấn Quang đều dùng kỉ niên này. Theo kỉ niên này của Trung Quốc, Thích Ca Mâu Ni Phật diệt độ tới bây giờ đã 3.038 năm. Một ngàn năm chánh pháp đã qua, một ngàn năm tượng pháp cũng đã qua, một vạn năm mạt pháp đã qua một ngàn năm, chúng ta bây giờ là một ngàn năm thứ hai của mạt pháp. Trái đất sẽ không hủy diệt, những tôn giáo khác nói ngày tận thế, Phật pháp không nói ngày tận thế. Mạt pháp không phải tận thế, mạt pháp là gì? Có người thuyết pháp, cũng có người nghe, không có người tu hành, đây là mạt pháp.

Diệt pháp là gì? Ngay cả người giảng kinh cũng không còn, pháp liền bị diệt mất. Chánh pháp, tượng pháp, mạt pháp, diệt pháp Phật nói trong "Kinh Bát Nhã", thuyết pháp của ngài rất có đạo lý. Thời kỳ chánh pháp là Thích Ca Mâu Ni Phật tại thế, có người giảng kinh, có người nghe kinh, có người chân thật tu hành, có người chân thật chứng quả, đây là chánh pháp, đầy đủ bốn điều. Có người chứng Tu đà hoàn, có người chứng A la hán, còn có số ít người đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh. Phật giáo truyền tới Trung Quốc là tượng pháp, bởi vì đã qua một ngàn năm rồi, truyền tới Trung Quốc. Ở Trung Quốc, có người thuyết pháp, có người nghe kinh, có người tu hành chân chính, có người chứng quả. Tông môn đại triệt đại ngộ, đại khai viên giải trong Giáo hạ, nhất tâm bất loạn trong Tịnh độ tông, đều là chứng quả, sự nhất tâm bất loạn, đây là chứng quả, đây đều thuộc về chánh pháp. Càng gần thời cận đại, con người và sự vật biến đổi rất lớn, người giảng kinh ít lại, không nhiều như vậy nữa. Những năm đầu Dân quốc, những

pháp sư giảng kinh nổi tiếng này có khoảng mười mấy người, Trung Quốc là vùng đất lớn như vậy, điều này rất là bi ai.

Hai trăm năm trước, ở vùng đất Trung Quốc này, những người giảng kinh trong tự viện am đường ngày ngày đều có, chúng ta đã lơ là hai trăm năm. Tới thời lớn hơn chúng tôi, thế hệ trước của tôi, ở Hồng Kông, còn có pháp sư Đàm Hư, pháp sư Định Tây, còn có một số pháp sư giảng kinh. Ở Đài Loan, pháp sư giảng kinh cũng có năm sáu người, càng ngày càng ít. Người nghe kinh cũng có, người chân thật tu hành ít lại, không còn nữa, đây chính là thời đại mạt pháp mà Phật nói, không có người chứng quả. Nhưng người niệm Phật, chân chính niệm Phật vãng sanh thế giới Tây phương Cực lạc, đó chính là chứng quả, cho nên pháp môn niệm Phật này là chánh pháp. Người bây giờ sùng bái khoa học, tôn giáo dần dần suy vong, Phật giáo không ngoại lệ. Cho nên điều chúng tôi tích cực đề xướng, tôn giáo phải quay về giáo dục, nó vốn dĩ là giáo dục, nhất là Phật giáo. Thích Ca Mâu Ni Phật lúc đó cả đời, từ 30 tuổi khai ngộ, tới 79 tuổi ngài viên tịch, cả đời giảng kinh dạy học, chưa từng gián đoạn. Thích Ca Mâu Ni Phật tại thế, không có những hành vi tôn giáo này, ngài không xây đạo tràng, ngài không làm bất kỳ Phật sự gì, thậm chí khóa tụng sớm tối đều là cá nhân mỗi người tự làm, Phật không có quy định. Phật chỉ là mỗi ngày lên lớp, mọi người tới nghe giảng, có nghi vấn, nêu ra vấn đề, giải đáp cho quý vị, lớp học! Đây là hành nghi Thế Tôn tại thế một đời, chúng ta phải biết.

Trong Phật môn không có những hình thức bái thần, bái thiên này, đều không có, Phật biết, trong vũ trụ có thiên thần, có địa thần, có một số thần tiên, đó đều là chúng sanh, không khác gì với chúng ta. Có một số trí huệ của họ cao hơn chúng ta, phước báo lớn hơn chúng ta, họ là phàm phu. Phật là trí huệ viên mãn, giác ngộ viên mãn, những thần thánh này, trí huệ và giác ngộ vẫn chưa đạt tới sự viên mãn. Cho nên rất nhiều thiên thần, địa thần, thần tiên, học tập với Thích Ca Mâu Ni Phật, nhận Thích Ca Mâu Ni Phật làm thầy, đây là việc rất bình thường. Cho tới rất nhiều thầy truyền giáo, tôn giáo đồ trong các tôn giáo khác nhau, đều tới nghe Thích Ca Mâu Ni Phật giảng, học tập với Thích Ca Mâu Ni Phật, Thích Ca Mâu Ni Phật không bảo họ thay đổi tôn giáo tín ngưỡng. Điều này nghĩa là sao? Nghĩa là ngài không phải tôn giáo, chỉ giống như trường học, học sinh trong trường tin tôn giáo gì cũng được, quý vị tới ghi danh, quý vị tới học tập, đều hoan nghênh quý vị. Ngài là giáo dục, ngài không phải tôn giáo. Nhưng bây giờ chúng ta đánh mất giáo dục rồi, hoàn toàn làm hình thức, nên biến thành tôn giáo. Đây không phải ý của Thích Ca, Thích Ca muốn làm một tôn giáo thì hồi đó đã làm

rồi, đã xây chùa, đã kiến lập đạo tràng, tại sao hồi đó không xây? Bên trong đó có ý nghĩa rất sâu, chúng ta phải từ từ cảm nhận thì sẽ hiểu rõ.

Cho nên chỗ này, câu này "Thế giới chân thật đều do ý chí con người - ý niệm của chúng ta sáng tạo ra", vậy ý niệm của chúng ta nhất định có thể thay đổi. Đây chính là "dùng tâm khống vật" mà những nhà khoa học này nêu ra, dùng ý niệm của tâm chúng ta để khống chế vật chất, điều này có lý luận để căn cứ theo.

Bây giờ hết giờ rồi, chúng ta chiều nay, tiết học sau sẽ tiếp tục giảng.